

Số: /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố mới và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Trà Vinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Theo Tờ trình của Chánh Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **05 (Năm)** thủ tục hành chính (TTHC) và bãi bỏ **05 (Năm)** TTHC trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh được công bố tại Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa, danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu thủ tục hành chính được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia và niêm yết, công khai theo quy định.

Điều 3. Giao Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai Quyết định này đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- TT.TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BLĐ VPUBND tỉnh ;
- TT THCB;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI VÀ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực giải quyết khiếu nại							
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	Bộ phận Một cửa Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Không	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh	- Nộp trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011. - Quyết định số 424/QĐ-TTCT ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ
2	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối	Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân cấp	Không	Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan	- Nộp trực tiếp	- Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện		chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	- Qua dịch vụ bưu chính công ích.	124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011. - Quyết định số 424/QĐ-TTCT ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.	Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Ủy ban nhân dân cấp xã	- Nộp trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011. - Quyết định số 424/QĐ-TTCT ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.	Bộ phận Một cửa Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh	Không	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành trực thuộc UBND tỉnh	- Nộp trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011. - Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện	Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý. ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn, thì thời hạn giải	Bộ phận Một cửa Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Không	Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	- Nộp trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại 2011. - Quyết định số 424/QĐ-TTCP ngày 29/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		quyết khiếu nại không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày thụ lý.					

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

Số TT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh
2	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện
3	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã
4	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh
5	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp huyện